

Số: 70/TB-CTHADS

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO
Công khai về kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng Cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐST-KDTM ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 420/QĐ-CCTHADS ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 08/QĐ-CTHADS ngày 12/5/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ-CTHADS ngày 14/10/2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo số 49/TB-CTHADS ngày 04/11/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Bảng chấm điểm đánh giá tổ chức thẩm định giá ngày 14/11/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thông báo kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản đối với các tài sản gồm:

1. Quyền sử dụng đất có diện tích 2.071m² đất (trong đó 300m² đất ở và 1.771m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất số 684, tờ bản đồ số 28, tọa lạc tại ấp Cầu Ri, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BE 087039 do UBND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 19/7/2011 cho ông Mai Văn Hoa và bà Võ Xuân Hương.

2. Quyền sử dụng đất có diện tích 171,6m² đất (trong đó 70m² đất ở và 101,6m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất 120, tờ bản đồ số 24, tọa lạc tại phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 764500 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 14/3/2019 cho ông Võ Thiên Nhân và bà Trương Thúy Linh;

3. Quyền sử dụng đất có diện tích 9.307,5m² (trong đó 300m² đất ở và 9.007,5m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất số 58, tờ bản đồ số 163, tọa lạc tại xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 370081 do UBND huyện Xuyên Mộc cấp ngày 18/12/2017 cho ông Võ Thiên Nhân và bà Trương Thúy Linh.

Kết quả đơn vị, tổ chức thẩm định giá được lựa chọn: Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt, địa chỉ: số 04 tổ 16, ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thông báo để Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt được biết, liên hệ Cục Thi hành án dân sự tỉnh để tiến hành ký hợp đồng thẩm định giá theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử Tổng cục THADS (để đăng thông tin);
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh BR - VT (để đăng thông tin);
- Lưu: VT, HSTHADS.

CHẤP HÀNH VIÊN



Lại Anh Thắng

**BẢNG CHẤM ĐIỂM CHI NHẢNH BÀ RỊA - VỮNG TÀU CÔNG TY CỔ PHẦN
THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN MẠNH ĐẠT**

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		TỔNG			97	
I	Năng lực pháp lý (Tối đa 60 điểm)				13	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	Có 01 trụ sở chính và 04 chi nhánh	Đạt	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; - Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
		Không có chi nhánh				
		<i>Trên 07 thẩm định viên</i>				
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Từ 05 đến 07 thẩm định viên Dưới 05 thẩm định viên	Có 06 thẩm định viên	Đạt	4	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	<i>Trên 05 năm</i>	Trên 02 năm	Đạt		
		Từ 03 đến 05 năm				



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
II.	Năng lực kinh nghiệm (Tối đa 60 điểm)					
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên. Đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>	Trên 100 hồ sơ	Đạt	60	
		Từ 20-30 hồ sơ				
		Dưới 20 hồ sơ				
		Không bị xử phạt hành chính				
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	Không bị xử phạt hành chính	Đạt		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong				
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính				
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng	Đạt	5	



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến thẩm định giá	<p>Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</p>	<p>dịch vụ thẩm định giá</p> <p>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</p>	Đạt	10	
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	<p>Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm</p>	<p>Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu.</p>	Đạt	10	
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ tài chính công bố	<p>Từ 80 điểm trở lên</p> <p>Từ 70 đến dưới 80 điểm</p> <p>Từ 60 đến dưới 7 điểm</p>		Đạt	10	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty			Đạt	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i>	Biểu phí được gửi báo cáo về Bộ tài chính hàng năm và được công khai minh bạch.	Đạt	5	
		Thấp thứ 2				
		Thấp thứ 3				
		Thấp thứ 4				
		Thấp thứ 5 trở đi				
		<i>Trên 5 tỷ/năm</i>				
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 3-5 tỷ/năm	Trên 3 tỷ/năm	Đạt	4	
		Trên 1-3 tỷ/năm				
		Dưới 1 tỷ/năm				
IV	Tiêu chí khác (tối đa 10 điểm)				10	
1	Doanh nghiệp có Chi nhánh phát hành nhiều chứng thư thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			Đạt	5	
2	Danh nghiệp có chi nhánh ký kết nhiều hợp đồng thẩm định giá trong lĩnh vực Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			Đạt	5	

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 11 năm 2022

CHẤP HÀNH VIỆN



[Handwritten signature in blue ink]

Lại Anh Thắng



**BẢNG CHẤM ĐIỂM CHI NHÁNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH THẨM ĐỊNH SÀI GÒN**

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
TỔNG						
I	Năng lực pháp lý (Tối đa 60 điểm)				15	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	Có 01 trụ sở chính và 04 chi nhánh	Đạt	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; - Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
		Chỉ có 01 chi nhánh				
		Không có chi nhánh				
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	<i>Trên 07 thẩm định viên</i>	Có 06 thẩm định viên	Đạt	5	
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên				
		Dưới 05 thẩm định viên				
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	<i>Trên 05 năm</i>	Trên 02 năm	Đạt		
		Từ 03 đến 05 năm			5	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ								
II.	Năng lực kinh nghiệm (Tối đa 60 điểm)		Dưới 03 năm		Đạt	60								
							Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên. Đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	Trên 30 hồ sơ	Trên 100 hồ sơ	Đạt	15			
												Từ 20-30 hồ sơ	Đạt	
												Dưới 20 hồ sơ		
Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	<i>Không bị xử phạt hành chính</i>	Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	Không bị xử phạt hành chính	Đạt										
							Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	Đạt						
							Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính			Đạt	5			
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá</i>	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng	Đạt	5									



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến thẩm định giá	<p>Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p>	<p>dịch vụ thẩm định giá</p>	<p>Đạt</p>	<p>10</p>	
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	<p><i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i></p> <p>Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc</p> <p>Trên 05 ngày làm việc</p>	<p>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</p>	<p>Đạt</p>	<p>10</p>	
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ tài chính công bố	<p>Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm</p> <p>Từ 80 điểm trở lên</p> <p>Từ 70 đến dưới 80 điểm</p> <p>Từ 60 đến dưới 7 điểm</p>	<p>Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu.</p>	<p>Đạt</p>	<p>10</p>	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ	
III	Năng lực tài chính				Đạt	15	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty				Đạt	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<p><i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i></p> <p>Thấp thứ 2</p> <p>Thấp thứ 3</p> <p>Thấp thứ 4</p> <p>Thấp thứ 5 trở đi</p>	Biểu phí được gửi báo cáo về Bộ tài chính hàng năm và được công khai minh bạch.	Đạt	5		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	<p><i>Trên 5 tỷ/năm</i></p> <p>Trên 3-5 tỷ/năm</p> <p>Trên 1-3 tỷ/năm</p> <p>Dưới 1 tỷ/năm</p>	Trên 3 tỷ/năm	Đạt	5		
IV	Tiêu chí khác (tối đa 10 điểm)					5	
1	Doanh nghiệp có Chi nhánh phát hành nhiều chứng thư thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu					3	
2	Danh nghiệp có Chi nhánh ký kết nhiều hợp đồng thẩm định giá trong lĩnh vực Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu					2	



Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 11 năm 2022

CHẤP HÀNH VIỆN



Lại Anh Thắng

